

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2020/HSST.

Ngày: 20/7/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Danh.

2. Bà Mai Thị Huệ.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngọc Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Đức Xuân Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **96/2020/TLST-HS** ngày **08 tháng 6 năm 2020**. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **105/2020/QĐXXST-HS** ngày **06/7/2020**, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Q (Cu), sinh năm 1990, tại Đồng Nai. **Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú:** K , thị trấn L , huyện L , tỉnh Đồng Nai. **Nghề nghiệp:** Không; **Trình độ học vấn:** 6/12; **Dân tộc:** Kinh; **Giới tính:** Nam; **Tôn giáo:** Không; **Quốc tịch:** V Nam; Con ông Nguyễn Thanh N và bà Nguyễn Thị C ; Chưa có vợ con; **Tiền án, tiền sự:** Không.

Nhân thân: + Ngày 25/8/2009, bị Toàn án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 12/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong ngày 21/01/2017.

+ Ngày 01/11/2011, bị Ủy ban nhân dân huyện Long Thành áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội Đồng Nai.

Bị tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 18/3/2020 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

(Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh Q nghiện ma túy từ năm 2017, trung bình khoảng 2-3 ngày sử dụng ma túy một lần. Nguồn gốc ma túy do Q nhờ Lê Văn V mua của một người đàn ông không rõ lai lịch ở ấp 7, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Lúc 20 giờ ngày 17/3/2020, Q đến nhà V để phụ giúp V sửa xe mô tô, trong lúc sửa xe thì V lấy ra 01 gói ma túy để Q và V sử dụng chung, số ma túy còn lại V cho Q để sử dụng, Q lấy ma túy cất giấu vào túi quần jean bên phải.

Lúc 22 giờ 30 phút cùng ngày, tổ tuần tra Công an huyện Long Thành phối hợp Công an xã A kiểm tra hành chính nhà V ở ấp 2, xã A, huyện Long Thành phát hiện Q và V có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Q và V nhìn thấy lực lượng công an nên bỏ chạy, Q vút 01 túi nylon, kích thước 5,5 x 9cm bên trong chứa tinh thể màu trắng vào góc tường gần bồn nước cách vị trí Q đang đứng 50cm thì bị bắt quả tang, còn V chạy thoát. Q khai đó là ma túy do V cho Q để sử dụng cho bản thân, Công an xã A tiến hành thu giữ tang vật và lập hồ sơ chuyển Công an huyện Long Thành xử lý.

Tại bản kết luận giám định số 545/PC09-GĐMT ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,6650 gam, loại: Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 gói niêm phong số 545/KLGD-PC09 chứa 1,6236 gam ma túy còn lại sau giám định được chuyển đến Chi Cục thi hành án huyện Long Thành.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 116/CT-VKSLT ngày 29/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- + Tình tiết tăng nặng: không.
- + Tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q mức án từ 20 đến 24 tháng tù.

Đối với Nguyễn Văn V, hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong có chứa 1,6236 gam ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 545/KLGD-PC09 ngày 23/3/2020.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh Q đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, nên có cơ sở xác định: Nguyễn Thanh Q là người nghiện ma túy. Ngày 17/3/2020 Q đến nhà Nguyễn Văn V để phụ giúp sửa xe mô tô và hai người có sử dụng chung ma túy, phần ma túy còn lại Q cất giấu trong người. Lúc 22 giờ 30 phút, cùng ngày, lực lượng Công an xã kiểm tra hành chính nhà V tại ấp 2, xã A, phát hiện và bắt quả tang Q đang ném 01 túi nylon, kích thước 5,5 x 9cm bên trong chứa 1,6650 gam ma túy, loại: Methamphetamine vào góc tường gần bồn nước cách vị trí Q đang đứng 50cm. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015) như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy và trật tự an toàn xã hội tại địa phương, tiếp tay cho các đối tượng khác thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo đã từng bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị áp dụng đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, lẽ ra bị cáo phải chấp hành tốt quy định của pháp luật, sửa chữa sai lầm và phấn đấu trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện. Bị cáo nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện là thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong có chứa 1,6236 gam ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 545/KLGD-PC09 ngày 23/3/2020.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2020.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong có chứa 1,6236 gam ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 545/KLGD-PC09 ngày 23/3/2020. Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/6/2020.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND H.Long Thành;
- VKSND T. Đồng Nai;
- TAND T.Đồng Nai;
- Công an H.Long Thành;
- NTGCA H.Long Thành;
- CCTHA H.Long Thành;
- Sở tư pháp T.Đồng Nai.
- Bị cáo;
- Lưu.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thanh Hoa